

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2022/DS-ST

Ngày 03-11-2022

“V/v: Tranh chấp HĐ vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Kim Chung

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thức, ông Hứa Quang Hồng.

Thư ký phiên tòa: Ông Y Sơ Mi Niê Kđăm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 03-11-2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 40/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2022 về việc *“Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2022/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 9 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 69/2022/QĐST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Vũ Thị M, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn 10, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Cao Thị Thúy D, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Số 25 V, tổ dân phố 6, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt

Bị đơn: Bà Phạm Thị Bích P;

Địa chỉ: Số 77 A, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 12/7/2021 bà Vũ Thị M có cho bà Phạm Thị Bích P vay số tiền 50.000.000 đồng để buôn bán, kinh doanh, hai

bên có làm giấy cam kết mượn tiền, bà P hẹn đến ngày 12/9/2021 sẽ thanh toán đầy đủ số tiền vay cả gốc và lãi suất cho bà M, khi vay hai bên chỉ thỏa thuận lãi suất với nhau bằng miệng là 1,67%/tháng, nhưng không ghi vào giấy mượn tiền. Hiện nay đã quá hạn trả nợ nhưng bà P không trả nợ cho bà M theo như thỏa thuận. Bà M đã nhiều lần gọi điện thoại, nhắn tin yêu cầu bà P trả nợ nhưng bà P không có thiện chí. Nay bà M làm đơn yêu cầu Tòa án buộc bà P phải trả số tiền đã vay là 50.000.000 đồng.

Đối với phần lãi suất do nguyên đơn không am hiểu pháp luật nên tiền lãi suất yêu cầu trong đơn khởi kiện là 1.500.000 đồng. Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đề nghị Tòa án xem xét buộc bà Phạm Thị Bích P phải thanh toán tiền lãi suất tạm tính (từ ngày 12/7/2021 đến ngày 15/6/2022) với mức lãi suất là 10%/năm, cụ thể $50.000.000 \text{ đồng} \times 0,83\%/\text{tháng} \times 339 \text{ ngày} : 30 = 4.689.500 \text{ đồng}$.

Tổng cộng bà Vũ Thị M yêu cầu bà Phạm Thị Bích P phải trả cả gốc và lãi số tiền 54.689.500 đồng và yêu cầu bà Phạm Thị Bích P phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh kể từ ngày 16/6/2022 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Bị đơn bà Phạm Thị Bích P mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia tố tụng, nhưng vắng mặt không có lý do, việc bà Phạm Thị Bích P cố tình trốn tránh, không đến Tòa án để giải quyết vụ kiện là tự tước đi của mình quyền, lợi ích hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, bà Phạm Thị Bích P phải chịu hậu quả pháp lý về sự vắng mặt của mình và Tòa án giải quyết vụ án trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn yêu cầu Tòa án tiến hành trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết của bà Phạm Thị Bích P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, Nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và các quy định của pháp luật Tố tụng dân sự, còn đối với Bị đơn mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt nên phải chịu hậu quả pháp lý của việc Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Phạm Thị Bích P trả nợ cho bà Vũ Thị M số tiền 50.000.000 đồng nợ gốc và lãi suất 0,83%/tháng theo quy định và tiếp tục tính lãi suất cho đến khi bà trả xong nợ.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: Ngày 23-11-2021 nguyên đơn nộp đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo, ngày 09-3-2022 Tòa án thông báo nộp tiền tạm ứng án phí, ngày 22-3-2022 nguyên đơn nộp tạm ứng án phí và Tòa án thụ lý vụ án là đúng quy định tại Điều 191 và 195 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là quan hệ pháp luật về “*Tranh chấp hợp đồng dân sự*” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự và tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về trình tự thủ tục tố tụng: Hội đồng xét xử xét thấy quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do nên không thể công khai chứng cứ, tiến hành đối chất, hoà giải và xét xử theo quy định tại Điều 205, Điều 207, Điều 208 BLTTDS. Do vậy, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 12/7/2021 bà Phạm Thị Bích P có vay của bà M số tiền 50.000.000 đồng và hẹn đến ngày 12/9/2021 sẽ thanh toán hết toàn bộ số tiền đã vay. Khi vay bà Phạm Thị Bích P có ký nhận vào giấy mượn tiền. Tuy nhiên, khi đến hạn bà M đã nhiều lần gọi điện thoại, nhắn tin yêu cầu bà trả nợ nhưng bà P không chịu trả nợ là vi phạm quy định tại Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự.

Tòa án đã trưng cầu giám định chữ viết và chữ ký của bà Phạm Thị Bích P trong giấy mượn tiền đề ngày 12/7/2021. Tại Kết luận giám định số 818/KL-KTHS ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chữ ký, chữ viết mang tên Phạm Thị Bích P trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 so với chữ viết, chữ ký mang tên Phạm Thị Bích P trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1 **là do cùng một người ký và viết ra.**

Như vậy, việc bà M khởi kiện yêu cầu bà Phạm Thị Bích P phải trả cho số tiền đã vay là 50.000.000 đồng là có căn cứ, nên HĐXX cần chấp nhận.

Đối với tiền lãi khi vay mượn hai bên không thỏa thuận, trong quá trình giải quyết nguyên đơn yêu cầu mức lãi suất 10%/năm (0,83%/tháng), tiền lãi được tính là 4.689.500 đồng, phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 466 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, nên HĐXX cần chấp nhận.

Tổng cộng bà Phạm Thị Bích P phải trả cho bà Vũ Thị M cả gốc và lãi số tiền là 54.689.500 đồng.

[5] Xét quan điểm của Viện kiểm sát về nội dung vụ án là có cơ sở, nên HĐXX không chấp nhận.

[6] Về chi phí giám định: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà M yêu cầu trưng cầu giám định và nộp tạm ứng số tiền 6.000.0000 đồng, chi phí giám định là 4.780.000 đồng. Kết quả giám định chứng minh yêu cầu của bà M là có căn cứ nên bà M không phải chịu tiền chi phí giám định. Hoàn trả cho bà M tiền chi phí giám định và số tiền 1.220.000 đồng tiền tạm ứng còn lại sau chi phí.

Bà Phạm Thị Bích P phải chịu tiền chi phí giám định là phù hợp với các Điều 161, 162 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[7] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn bà Phạm Thị Bích P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 463, khoản 4 Điều 466, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị M, buộc bà Phạm Thị Bích P phải trả cho bà Vũ Thị M tổng cộng cả gốc và lãi số tiền là 54.689.500 đồng.

Kể từ ngày 16/6/2022 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về chi phí giám định: Áp dụng Điều 161, Điều 162 Bộ luật Tố tụng dân sự. buộc bà Phạm Thị Bích P phải chịu 4.780.000 đồng tiền chi phí giám định. Hoàn trả cho bà Vũ Thị M số tiền 4.780.000 đồng sau khi thu được của bà Phạm Thị Bích P.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Phạm Thị Bích P phải chịu 2.734.475 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Vũ Thị M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.287.500 đồng theo biên lai thu số 60AA/2021/0007276 ngày 22/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Các đương sự;
- Lưu VP Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Kim Chung